

Bàn về hiện thực hóa chính sách vĩ mô cho giáo dục! Giáo dục tiếp tục tự làm khó mình.

Đã qua nhiều đời Bộ trưởng Bộ GD&ĐT, với hàng chục năm trôi qua, chưa có "bài toán" lớn mang tính chiến lược nào được giải đầy đủ để ra "nghiệm", ra "đáp án" đúng về chất lượng giáo dục, chất lượng giáo viên... trong đó có chế độ đãi ngộ đặc trưng nghề dạy học (hay thường nói sống được bằng lương) với sứ mệnh Quốc sách hàng đầu - nên tảng phát triển hưng thịnh, bền vững Quốc gia- Dân tộc. Thực chất là hiện thực hóa chính sách vĩ mô cho giáo dục (thấy rõ sự manh mún, chắp vá nhiều kiểu, tự ra, tự giải, hứa, giang dở, No chấm...hết nhiệm kỳ! lãng phí mọi mặt cả thời gian và tiền của, đặc biệt là làm chậm sự phát triển).

Vậy phải làm sao? Phương án tốt nhất đề xuất bây giờ (nghe thấy hài hước) là ai cũng phải giải, tìm nghiệm và đáp án đúng cho bài toán lớn này (vào vai Bộ trưởng). Và đây là một vai với một số nghiệm và đáp án có tính chiến lược.

1. "Nghiệm thứ nhất":

Quyết định việc thực hiện khung thời gian năm học của giáo dục phổ thông (GDPT) trong một năm hành chính (Khai giảng đầu năm, kết thúc cuối năm). Bắt đầu từ năm học 2023.

Đây chính là "nghiệm thứ nhất", đáp án đúng cho bài toán lớn "Giáo dục là Quốc sách hàng đầu".

Tại sao vậy? Nói, phân tích, phản biện cả ngày chưa hết (nhưng cũng không khó khăn gì để hiểu đầy đủ, rõ ràng đáp án đúng này). Chỉ nêu ra một số dẫn chứng để chứng minh tính đúng đắn về lý luận và khoa học biện chứng của đáp án:

- Có cả một nghìn lẻ một chuyện và con số bất cập từ việc tồn tại, duy trì khung thời gian năm học (với 09 tháng học) mà vất vẻo qua hai năm hành chính, không những tạo ra rất nhiều khó khăn cho các cấp quản lý nhà nước về giáo dục và quản lý, quản trị của các cơ sở giáo dục, bởi liên quan biện chứng đến các vấn đề về nguồn nhân lực, vật lực, chính sách quốc gia ...quyết định đến kết quả giáo dục hàng triệu học sinh mỗi năm. Thực tế còn cho thấy mọi con số của ngành giáo dục từ địa phương đến Trung ương không bao giờ có độ chính xác khi tham gia vào hoạch định chính sách, chiến lược, kế hoạch...cho phát triển các lĩnh vực trong bộ máy quản lý hành chính nhà nước vì nó được hình thành và tổng hợp ở khung thời gian không hợp lý, đang và luôn biến động, lung chùng...trong một năm (các con số xác lập từ đầu vào của tháng 9 năm này, đầu ra ở tháng 5 năm sau... rất nửa vời) không theo niên độ thời gian quản trị nền hành chính Quốc gia bằng văn bản pháp luật (một năm xác định từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc ngày 31 tháng 12).

Đơn cử một bất cập mà cả 63 tỉnh thành đều khó khăn, ảnh hưởng đến kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học (hơn 1 triệu cb, gv và trên dưới 20 triệu học sinh các cấp học) và đặc biệt là trong thực hiện Chương trình GDPT 2018 và sách Giáo khoa mới hiện nay: Nhà nước (tỉnh, huyện) giao biên chế và giao ngân sách cho đơn vị sự nghiệp giáo dục từ ngày 01 tháng 01 của năm, khi đó đơn vị sự nghiệp đang thực hiện kế hoạch học kỳ 2 của năm học trước với các số liệu, dữ liệu nguồn lực liên quan đến biên chế và ngân sách cũng hình thành từ năm trước, không có sự phù hợp cho thực hiện nhiệm vụ hiện tại và càng không phù hợp khi đến tháng 9, bước vào năm học mới tiếp, các số liệu về học sinh lại tiếp tục thay đổi (ra trường và nhập học mới) không còn phù hợp với biên chế và ngân sách đã giao từ đầu năm...từ đây mới sinh ra câu chuyện cắt đầu này, đắp đầu kia, xin, cho, bô sung... rất bất cập và không hiệu quả.

Với số liệu của 12 khối cấp học trong một năm học (từ lớp 1 đến lớp 12) đã thay đổi theo ý chủ quan của ngành giáo dục đến 3 lần (tháng 9, tháng 5 rồi đến tháng 9) thay vì không được thay đổi theo chủ quan bắt đầu từ ngày 01/01 đến 31/12 của một năm, có như vậy mới gắn **chặt chẽ và đúng chỗ** số liệu của giáo dục trong bộ máy quản lý hành chính nhà nước từ địa phương đến Trung ương (giao nhiệm vụ, giao chỉ tiêu, gắn với giao đúng, đủ các nguồn lực về định mức biên chế, nguồn lực tài chính cho thực hiện để đảm bảo chất lượng giáo dục...).

- Tổ chức năm học trong một năm hành chính, sẽ kết thúc quá trình giáo dục phổ thông (12 năm) của học sinh theo quy định của Luật Giáo dục ở tuổi 17 (mười bảy) để tham gia vào các ngã rẽ tạo ra nguồn nhân lực cho xã hội (giáo dục đại học, cao đẳng, giáo dục nghề nghiệp và lao động phổ thông). Đây thực sự có ý nghĩa rất đặc biệt cả về khoa học và xã hội (ông bà ta xưa đã đúc kết rồi "tuổi 17 bẻ gãy sừng Trâu" đúng cả nghĩa đen và nghĩa bóng) và thực tế cũng để rút ngắn thời gian "mài đũa quần" của học sinh ở giáo dục phổ thông hiện hành đang đến 18 năm.

- Ở giai đoạn đại dịch Covid-19, ngành giáo dục phải tận dụng cơ hội trong "cái khó, ló cái khôn, trong họa có phúc,...biến nguy thành cơ hội" để thay đổi đưa khung thời gian năm học (khai giảng và kết thúc trong 1 năm hành chính) vào áp dụng, giải quyết được cơ bản một nghìn lẻ một bất cập của phát triển sự nghiệp giáo dục hiện tại và thực tế có thời gian kéo dài để bù đắp đầy đủ kiến thức của chương trình cho học sinh các cấp học trong năm học 2021-2022 do dịch bệnh chưa được học đầy đủ, sẽ kết thúc năm học và thi cử ở cuối năm 2022, đồng thời với có thời gian cho chuẩn bị đủ điều kiện thực hiện chương trình GDPT 2018 và thay sách Giáo khoa mới với lớp 3, 7, 10 của năm học 2023 được khai giảng vào đầu năm^(*). Đây là thời điểm thích hợp nhất, việc này vẫn bản Luật pháp hiện hành không điều chỉnh, ràng buộc và hoàn toàn phù hợp với quy định của nền hành chính Nhà nước.

2. "Nghiệm thứ hai":

Xây dựng đề trình Quốc hội khóa XV thông qua Luật Giáo viên (đưa viên chức giáo viên ra khỏi Luật Viên chức hiện hành). Việc này phải được trình đưa vào chương trình xây dựng pháp luật của Quốc hội năm 2022 hoặc năm 2023, không thể để muộn hơn.

Đây chính là "nghiệm thứ hai", đáp án đúng cho bài toán lớn "Giáo dục là Quốc sách hàng đầu".

Tại sao vậy? Không thể chỉ nói vài lời là rõ được phải có sự đánh giá, phân tích, dẫn chứng mang tính khoa học cả lý luận và thực tiễn, cũng như phản biện xã hội mới chứng minh tính đúng đắn, đầy đủ của sự cần thiết phải xây dựng Luật Giáo viên để hiện thực hóa sứ mệnh Quốc sách hàng đầu của giáo dục trong hiện tại và tương lai.

Chỉ nêu ra một số lập luận, dẫn chứng để chứng minh tính đúng đắn về lý luận và khoa học biện chứng của đáp án:

Nếu sắp xếp thứ tự cao, thấp pháp lý, pháp luật theo chủ thể điều chỉnh "hệ giá trị" về quyền con người thì Luật Giáo dục ở vị trí ngay sau Hiến Pháp (Sản phẩm của giáo dục-con người- nguồn lực của mọi nguồn lực). Vì vậy phải xây dựng bộ Luật Giáo dục thật tốt, có tầm của thời đại cả về không gian, thời gian và nội dung thể hiện rõ triết lý giáo dục (nhìn giáo dục bằng kiến thức của khoa học triết học biện chứng để khai phóng tiềm năng, tiềm lực con người...không phải nhìn qua "lăng kính" và cũng không đơn thuần chỉ ở nguyên lý giáo dục); Luật Giáo dục đi vào cuộc sống sẽ hiện thực được các yêu cầu đối với chủ thể quan trọng-giáo viên trong sứ mệnh quốc sách hàng đầu của giáo dục đó là chất lượng giáo viên phải gắn với chế độ chính sách đặc trưng của nghề dạy học. Thực tế Luật Giáo dục mới được sửa đổi và có hiệu lực vẫn rất khó để hiện thực hóa được mục tiêu đó.

Hội đồng xây dựng chế độ, chính sách tiền lương của bộ máy quản lý Nhà nước phải hiện thực hóa chế độ đãi ngộ đặc trưng của nghề dạy học đối với giáo viên, khác với chế độ thang bậc lương của viên chức trong bộ máy quản lý hành chính nhà nước thì phải có Luật điều chỉnh riêng (tách Viên chức giáo viên khỏi Luật Viên chức hiện hành) mới thực hiện được. Vậy nên, cần thiết phải xây dựng Luật Giáo viên (hay rộng hơn là Luật Nhà giáo). Khi đó việc xây dựng cơ chế, chính sách đặc trưng, đặc thù cho giáo dục hướng vào chủ thể người thầy mới hiện thực được. Phù hợp với quy luật đào thải của tự nhiên, tất yếu đối với chủ thể người thầy giáo trong giáo dục, nghề dạy học, để sự nghiệp giáo dục thực sự khai phóng tiềm năng con người, trung thực, nhân ái, khát vọng phát triển con người, đất nước hưng thịnh, bền vững, đồng nghĩa với vị thế về trí tuệ, tâm đức của người thầy giáo trong nghề dạy học là yếu tố quyết định, không đơn thuần là nghề "làm công ăn lương" trong xã hội.

Tháng 3/2022

Phạm Hữu Khương